

TAND HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 65/2017/HNGĐ-ST

Ngày 25-7-2017

V/v ly hôn giữa chị S và anh S

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán: Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoan;

2. Ông Từ Minh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 179/2017/TLST-HNGĐ ngày 03/5/2017 về tranh chấp ly hôn và nuôi con chung.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2017/QĐXX-ST ngày 07/7/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị S, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện N, tỉnh Bắc Giang “có mặt”

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện N, tỉnh Bắc Giang “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/3/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Dương Thị S trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn S có tổ chức cưới và đăng ký kết hôn ngày 08/01/2007 tại UBND xã M, huyện N, tỉnh Bắc Giang trên cơ sở được tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian dài. Tháng 11/2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh S ham chơi, không quan tâm đến vợ con nên vợ chồng thường xuyên cãi nhau, vợ chồng chị đã sống ly thân, cắt đứt quan hệ tình

cảm và kinh tế. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh S

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Quang Trường, sinh năm 2008 và Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 2012. Các cháu hiện nay đang ở với anh S, đều khỏe mạnh phát triển bình thường. Ly hôn chị đề nghị được nuôi con Nguyễn Thị Thúy và giao con Nguyễn Quang Trường cho anh S nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con chị không đề nghị Tòa án giải quyết. Hiện nay chị làm ở công ty bao bì, thu nhập khoảng 6-7 triệu đồng/tháng.

Bị đơn anh Nguyễn Văn S trình bày: Về thời gian đăng ký kết hôn và quá trình chung sống như chị S trình bày là đúng. Nguyên nhân vợ chồng anh phát sinh mâu thuẫn chỉ là những mâu thuẫn nhỏ, nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh không đồng ý ly hôn nhưng nếu như chị S nhất quyết xin ly hôn thì anh cũng nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Quang Trường, sinh năm 2008 và Nguyễn Thị Thúy, sinh năm 2012, anh đề nghị được nuôi cả 2 con và không yêu cầu chị S cấp dưỡng. Hiện nay anh làm thợ xây, thu nhập khoảng 5-6 triệu đồng/tháng.

Về tài s, công nợ vợ chồng anh tự thỏa thuận không đề nghị giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu quan điểm: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong cả quá trình tố tụng, đảm bảo đúng quyền, nghĩa vụ của các bên đương sự. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình:

Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Dương Thị S và anh Nguyễn Văn S

Về con chung: Giao con Nguyễn Quang Trường sinh ngày 21/5/2008 cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con Nguyễn Thị Thúy sinh ngày 29/11/2012 cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài s: các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Dương Thị S và anh Nguyễn Văn S đăng ký kết hôn ngày 08/01/2007 tại UBND xã M, huyện N, tỉnh Bắc Giang trên cơ sở được tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện nên hôn nhân giữa chị S và anh S là hôn nhân hợp pháp. Nguyên nhân vợ chồng chị S anh S phát sinh mâu thuẫn là do không hợp

nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau, đã sống ly thân, cắt đứt quan hệ tình cảm và kinh tế. Nay chị S xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ được chị tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh S. Anh S cho rằng vợ chồng chỉ mâu thuẫn nhỏ, anh vẫn còn tình cảm với chị S, anh không muốn ly hôn nhưng anh cũng xác nhận vợ chồng đã sống ly thân cắt đứt quan hệ tình cảm và kinh tế và nếu chị S nhất quyết xin ly hôn thì anh cũng nhất trí. Xét mâu thuẫn vợ chồng chị S, anh S đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cho ly hôn giữa chị S và anh S.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị S, anh S có 2 con chung Nguyễn Quang Trường, sinh ngày 21/5/2008 và Nguyễn Thị Thúy, sinh ngày 29/11/2012. Anh S đề nghị được nuôi cả hai con, chị S đề nghị được nuôi cháu Thúy, nguyện vọng của cháu Trường muốn được ở với anh S. Xét đề nghị của các đương sự là chính đáng và đủ điều kiện nuôi các cháu, nhưng để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu căn cứ điều 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình giao cho chị S và anh S mỗi người nuôi một con xét thấy là phù hợp và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[3] Ngoài ra tại đơn khởi kiện chị S còn yêu cầu giải quyết về tài s. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, ngày 29/5/2017 chị S có đơn xin rút yêu cầu chia tài s nên tại Quyết định đình chỉ giải quyết một phần vụ án dân sự số 23A ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện N đã đình chỉ phần yêu cầu giải quyết về tài s nên tại phiên tòa hôm nay không đặt ra xem xét.

Về án phí: Do chị S thuộc diện hộ cận nghèo nên không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. *Quan hệ hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Dương Thị S và anh Nguyễn Văn S.
2. *Về nuôi con chung*: Giao con Nguyễn Quang Trường sinh ngày 21/5/2008 cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con Nguyễn Thị Thúy sinh ngày 29/11/2012 cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Chị S và anh S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở quyền này.

3. *Án phí*:Chị S không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả chị S 2.800.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số AA/2010/001069 ngày 03/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

Báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoan Từ Minh Hải

Tạ Thị Thu Thủy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKS, THA huyện N;
- Các đương sự;
- UBND xã M, N;
- Lưu vp, hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Thu Thủy